TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÔNG NÔNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 10/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÔNG NÔNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Bá Thanh**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Hoàng Thị Thu.**
2**.** Bà **Ngân Thị Hoàng Yến.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phan Thị Thiết** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà **Nông Thị Diễm** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 21 háng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nông Văn S** (tên gọi khác: Không)**,** sinh ngày: 16 tháng 4 năm 1978 tại xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm V, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn L và bà Triệu Thị L; Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Lý Thị S, sinh năm 1975, con có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không có. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại xóm V, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 23 tháng 3 năm 2019, Tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông phối hợp với Đồn biên phòng Cần Yên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng đã phát hiện Nông Văn S (sinh năm 1978, trú tại xóm V, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng)

đang chuẩn bị đặt 01 (một) bao tải cũ màu trắng, xám lên xe máy có BKS 98-B2046.46 có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính.

Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong bao tải đựng 15 hộp nghi pháo hoa, vỏ bao bì mỗi hộp có màu vàng đỏ, kích thước mỗi hộp là 14cm, chiều cao x 13cm, chiều rộng 13cm. Theo lời khai của S số đồ vật trên đều là pháo hoa loại 36 quả/hộp, S mua với 01 người đàn ông Trung Quốc với số tiền là 160 đồng nhân dân tệ và 320.000 đồng tiền Việt Nam, mục đích mua pháo về để đốt trong dịp lễ Thanh minh 2019.

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ: 01 xe mô tô có BKS 98-B2046.46 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen đã qua sử dụng, số tiền 6.986.000 đồng, 01 giấy chứng minh thư nhân dân, 01 đăng ký mô tô và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nông Văn S, 01 giấy đăng ký xe mang tên Đỗ Thị C và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia nắp sau màu đen đã qua sử dụng *(bút lục số: 12,29, 30).*

Sáng ngày 09 tháng 4 năm 2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng tang vật thu giữ gồm 15 hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp có trọng lượng là 18kg (Mười tám kilôgam) đồng thời lấy 01 hộp pháo hoa gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định (*bút lục số: 54,55).*

Tại bản kết luận giám định số 1897/C09-P2 ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận. Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ).

Tại cơ quan điều tra Nông Văn S khai nhận như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 23 tháng 3 năm 2019, Nông Văn S một mình điều khiển xe mô tô của S BKS 98-B2046.46 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen đi từ nhà sang huyện T. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đến địa phận xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng S để xe cạnh đường rồi một mình đi bộ theo đường mòn từ quốc lộ 4A vào khu vực cột mốc 614 rồi sang nước Trung Quốc. S đi được khoảng 100m đến quán của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ tên, địa chỉ cụ thể mua 15 hộp pháo hoa loại 36 quả/hộp với số tiền là 160 đồng nhân dân tệ và 320.000 đồng tiền Việt Nam. Số pháo trên S cho vào một bao tải màu trắng, xám và một mình vác bao tải quay về Việt Nam theo đường cũ qua mốc 614. S đến nơi để xe máy và chuẩn bị buộc bao tải đựng pháo lên xe thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang. S khai mua pháo về để đốt trong dịp lễ Thanh minh 2019 *(bút lục số: 33 đến 41).*

Tại Cơ quan điều tra lời khai của S phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với 15 hộp pháo xác định đây là số pháo S vận chuyển từ Trung Quốc về Việt Nam qua mốc 614, là vật chứng của vụ án.

Đối với một số đồ vật đã tạm giữ của S, gồm:

Đối với 01 (một) xe mô tô có BKS 98-B2046.46 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen và 01 (một) giấy đăng ký xe mang tên Đỗ Thị C quá trình điều tra xác

định S mua lại chiếc xe trên vào khoảng cuối năm 2018, ngày 23/3/2019 S sử dụng xe để đi mua pháo, xét thấy cần tiếp tục tạm giữ chiêc xe này.

+ 01 (một) điện thoại di động Nokia nắp sau màu đen đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án.

+ 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân, 01 đăng ký mô tô và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nông Văn S, xác định đây là giấy tờ tùy thân của S không liên quan đến vụ án.

+ Số tiền 6.986.000đ tiền Việt Nam, quá trình điều tra xác định số tiền này do S làm thuê có được không liên quan đến vụ án.

Các đồ vật không liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật *(bút lục số: 67)*.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi ở Trung Quốc đã bán pháo cho S, do là người nước ngoài không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh mở rộng vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông đã đề nghị truy tố bị cáo Nông Văn S về tội "Vận chuyển hàng cấm'' theo quy định tại khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSTN ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thông Nông để xét xử bị cáo Nông Văn S về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu đều phù hợp với các tài liệu và lời khai của S có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: "Vận chuyển hàng cấm". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nông Văn S từ 24 đến 26 tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 thùng các tông màu vàng, mặt nắp mở của thùng các tông niêm phong bằng giấy trắng có dòng chữ: Vật chứng thu giữ được của Nông Văn S, bắt ngày 23/3/2019 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thông Nông.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe máy BKS 98B2- 046.46 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký Mô tô, xe máy số 118214, mang tên Đỗ Thị C (kèm theo chìa khóa xe máy), chiếc xe là phương tiện bị cáo sử dụng để đi mua pháo. Nhưng trên thực tế khi mua pháo được bị cáo chưa buộc lên xe, xe chưa vận chuyển pháo nên xác định chiếc xe chưa phải là phương tiện phạm tội, nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thông Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Bị cáo S có hành vi vận chuyển trái phép 15 hộp pháo hoa, có trọng lượng 18 kg, với mục đích đem về sử dụng đốt trong dịp lễ Thanh minh (tảo mộ) năm 2019. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông truy tố bị cáo về tội: "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật hình sự có hình phạt chính, phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

{3} Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ. Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được pháo nổ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép, nhưng do thấy việc mua bán pháo dễ dàng, nên bị cáo đã mua pháo từ Trung Quốc về nội địa, với mục đích là sử dụng đốt trong dịp lễ Thanh minh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến nền kinh tế đất nước, vi phạm pháp luật về vận chuyển hàng cấm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, loại tội phạm này hay xảy ra trong các dịp lễ tết, đặc biệt là dịp tết nguyên đán, gây nhiều bức xúc trong nhân dân nên việc đưa bị cáo ra xét xử là nhằm tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về tác hại của việc sử dụng các loại pháo nổ, sự nguy hiểm của hành vi phạm tội về vận chuyển hàng cấm và việc có hình phạt nghiêm đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật là rất cần thiết.

{4} Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

{5} Xét về nhân thân bị cáo S có nhân thân tốt, sống ở vùng sâu, vùng xa vùng đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế. Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được việc vận chuyển pháo qua biên giới là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện thể hiện ở hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa. Xét thấy, cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương là không có tính răn đe và làm gương cho kẻ khác, nên phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

{6} Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi ở Trung Quốc đã bán pháo cho S, do là người nước ngoài không rõ tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh mở rộng vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét gì thêm trong vụ án này.

{7} Vật chứng thu giữ của vụ án:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 thùng các tông màu vàng, mặt nắp mở của thùng các tông niêm phong bằng giấy trắng có dòng chữ: Vật chứng thu giữ được của Nông Văn S, bắt ngày 23/3/2019 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thông Nông.

+ 01 (một) xe máy BKS 98B2- 046.46 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen đã qua sử dụng (kèm chìa khóa xe) và 01 giấy đăng ký Mô tô, xe máy số 118214, mang tên Đỗ Thị C, trú tại: K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, dung tích: 110, số máy: 1010710, số khung 005471, giấy đăng ký do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29 tháng 6 năm 2014. Kết quả điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo đã sử dụng chiếc xe này để đi mua pháo nên là vật chứng vụ án. Tuy nhiên xét thấy chiếc xe này là phương tiện đi mua pháo nhưng khi mua được pháo vác ra chưa buộc lên xe, xe chưa vận chuyển pháo nên xác định chiếc xe chưa phải là phương tiện phạm tội, mặt khác chiếc xe của S là phương tiện của gia đình hàng ngày để đi lại phục vụ cuộc sống. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét, xét thấy chưa cần thiết phải tịch thu chiếc xe này mà trả lại cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2019 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông.

{8} Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vận chuyển hàng cấm lẽ ra ngoài hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy theo biên bản xác minh của Công an huyện Thông Nông ngày 08/5/2019 tại xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng thấy gia đình Nông Văn S thuộc hộ gia đình cận nghèo của xã Thái học năm 2019, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

{9} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn S phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm ".

2. Áp dụng: Điểm k khoản 2 Điều 191; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Bị cáo Nông Văn S **02 *(Hai)*** năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 thùng các tông màu vàng, mặt nắp mở của thùng các tông niêm phong bằng giấy trắng có dòng chữ: Vật chứng thu giữ được của Nông Văn S, bắt ngày 23/3/2019 tại xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng cùng chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thông Nông.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Nông Văn S: 01(một) xe máy BKS 98B2- 046.46 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, đen đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký Mô tô, xe máy số 118214, mang tên Đỗ Thị C, trú tại: K, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang, dung tích: 110, số máy: 1010710, số khung 005471, giấy đăng ký do Công an tỉnh Bắc Giang cấp ngày 29 tháng 6 năm 2014 (kèm theo chìa khóa xe máy). Nhưng vẫn phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/6/2019 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thông Nông.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nông Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Thông Nông;
- Công an huyện Thông Nông;
- Chi cục THADS huyện Thông Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh:
- Bị cáo Nông Văn S;
- UBND xã T;
- Lưu: HS,THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Thanh